



bù dào

布道

verb · to preach

Example Sentence

tā měi zhōu dōu qù guǎng chǎng bù dào
他每周都去广场布道。

He goes to the square to preach every week.

Trace each character, then write the word on your own.

布	布	布	布	布	布	布	布				
道	道	道	道	道	道	道	道	道	道	道	
道	道	道	道								